

# DỊCH RA TIẾNG VIỆT CỤM TỪ HDI NHƯ THẾ NÀO CHO PHÙ HỢP

## Phạm Sơn

Hiện nay thuật ngữ HDI đang được sử dụng rộng rãi trong sách báo nước ta chẳng hạn trong cuốn thuật ngữ thống kê (xem (3) hoặc trong danh mục 274 chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê có thuật ngữ này với tên gọi chỉ số phát triển con người. HDI là chữ viết tắt từ tiếng anh (Human Development Index) mà nhiều học giả Việt Nam (trong đó có cả tác giả xem (1)) dùng thuật ngữ Chỉ số phát triển con người để Việt hoá thuật ngữ HDI. Tuy nhiên, sau thời gian sử dụng thấy cách Việt hoá thuật ngữ HDI như hiện nay chưa phản ánh đúng bản chất của HDI. Bởi mục đích tính HDI (xem 5) là để đánh giá tổng quát tình hình phát triển kinh tế - xã hội của một quốc gia hay một vùng lãnh thổ. Vì vậy, một vấn đề đặt ra là phải Việt hóa HDI như thế nào để phản ánh đúng bản chất của nó.

Chúng ta biết rằng, bất kỳ khái niệm nào cũng phải có ngoại diên (phạm vi phản ánh) và nội hàm (cái cần phản ánh). Để trao đổi vấn đề Việt hóa HDI này một cách đầy đủ chúng ta chưa đề cập sâu vào ngoại diên và nội hàm của HDI, mà sẽ đi sâu phân tích thuật ngữ chỉ số phát triển con người đang thịnh hành. Trước hết ngoại diên của thuật ngữ này gồm: không gian địa lý của một quốc gia, vùng lãnh thổ hoặc của cả thế giới; thời gian đó là một thời điểm cụ thể. Như vậy thuật ngữ chỉ số phát triển con người là một phạm trù lịch sử (có không gian và thời gian cụ thể).

Chỉ số phát triển con người được đo qua 2 tiêu chí thể lực và trí lực. Về thể lực thông qua một số tiêu chí sau: thể hình

được đo qua chỉ báo: chiều cao, cân nặng và các vòng eo. Còn về sức lực đo qua nhiều chỉ tiêu khác nhau chẳng hạn qua số Pinhe hoặc qua chỉ số pasco theo công thức:

$$\text{Chỉ số pasco} = \frac{\text{Chiều cao (tính theo cm)}}{\text{Cân nặng}^2 \text{ (tính bằng g)}}$$

Và áp dụng khung phân loại sau:

Dưới 0,17 quá gầy

Từ 0,17 đến 0,19 gầy

Từ 0,19 đến 0,23 bình thường

Từ 0,23 đến 0,25 béo

Trên 0,25 quá béo

Chỉ báo này chỉ cảnh báo thể hình của một người thông qua quan hệ giữa chiều cao và cân nặng. Nếu một người chỉ cân nặng 40 kg nhưng chiều cao dưới 1,40m có thể kết luận là quá béo, nhưng vẫn cân nặng như vậy nhưng chiều cao 1,60m thì quá gầy.

Qua ví dụ trên, chúng ta thấy các chỉ báo có liên quan đến thể lực chủ yếu thông qua nhân trắc. Chẳng hạn, trong các cuộc thi hoa hậu người ta phải đo các chỉ số: chiều cao, cân nặng, vòng eo, vòng ngực và vòng mông... Hay nói một cách cụ thể hơn, khi có các thông số trên, chúng ta sẽ so sánh với người tiền sử sự phát triển về con người đã đạt đến trên mức hài hòa như thế nào? Nhân đây, xin đề cập đến quan niệm của người Trung Hoa cũ định ra tiêu chuẩn tứ đại mỹ nhân, với chuẩn mực "chim sa, cá

lặn, hoa nhường và nguyệt thiện” để nói về 4 người đẹp: Chim sa - Vương Chiêu Quân (đời Hán Vũ Đế), cá lặn - Tây Thi (đời Chiến Quốc), hoa nhường - Dương Quý Phi (đời Đường), nguyệt thiện - Điêu Thuyền (cuối đời Đông Hán).

Tuy nhiên, tất cả chỉ theo cách tiếp cận “trực quan sinh động” chưa phải là “tư duy trừu tượng”. Vì vậy cho đến nay chưa ai biết gì về sắc đẹp của “tứ đại mỹ nhân” của Trung Quốc. Tuy “chim sa, cá lặn, hoa nhường, nguyệt thiện” vẫn là tiêu chuẩn về hoàn thiện hoàn mỹ của phái đẹp theo quan điểm của người Trung Quốc nói riêng và Á Đông nói chung. Do vậy, trong việc đánh giá về chỉ báo về thể hình, chúng ta chủ yếu qua nhân trắc về chiều cao và cân nặng. Riêng về trẻ em dưới 60 tháng tuổi có thêm các chỉ báo về vòng cổ và vòng tay (tuy nhiên trong bài viết này, chúng tôi không đi sâu chỉ báo trên).

Chỉ báo thứ hai liên quan đến con người là trí tuệ.

Về vấn đề này có thể đo qua nhiều chỉ báo. Nhưng trong thống kê có thể đo qua các chỉ báo sau: học vấn, kỹ năng, kỹ xảo. Chỉ báo học vấn đo được qua chỉ tiêu học vấn phân theo các cấp học, học hàm và học vị. Nhưng theo nhiều tác giả, các chỉ báo trên còn mang tính “học” chưa đề cập đến “hành” hay nói một cách hình ảnh, chỉ báo về học vấn mới dùng lại thế năng, chứ chưa biểu hiện động năng và hiểu quả. Còn về chỉ báo kỹ năng, kỹ xảo hiện chưa có những thước đo cụ thể. Thông thường các nước tổ chức các cuộc thi dưới nhiều hình thức, mà hình thức phổ biến nhất là thi trắc nghiệm.

Tóm lại, với phân tích trên đây, chỉ số phát triển con người phải bao hàm 2 chỉ số thành phần: chỉ số phát triển về thể lực và chỉ số phát triển về trí tuệ.

Như vậy, thuật ngữ chỉ số phát triển của con người như đã đưa vào trong các tài liệu trên hoàn toàn khác với ngoại diên và nội hàm của HDI. Do vậy, dịch ra tiếng Việt HDI như hiện nay là chưa thỏa đáng.

Thứ hai, theo nguyên gốc tiếng Anh tuy có từ vựng “Human” trong từ điển nhưng trong ngữ cảnh này nếu dịch là con người (tính từ) chưa thỏa đáng. Bởi lẽ tiếng Pháp cũng có thuật ngữ Human và có báo Humanite và chúng ta dịch là báo nhân đạo. Ngay cả tiếng Anh tính từ liên kết với Human có nhiều nghĩa. Nhưng trong ngữ cảnh này thì không thể dịch là chỉ số phát triển con người được. Để tìm câu trả lời thỏa đáng và lựa chọn thuật ngữ tiếng Việt phù hợp phải xem xét nội hàm của HDI. Theo tài liệu trong và ngoài nước nội hàm của HDI bao gồm 3 chỉ số thành phần:

I.1: Chỉ số về kỳ vọng sống: chỉ số này bao quát nhiều mặt từ nòi giống, môi trường, chăm sóc sức khoẻ, vệ sinh phòng dịch, điều kiện y tế, các mối quan hệ xã hội khác, an ninh...

I.2: Chỉ số học vấn: chỉ số này đo qua số học sinh nhập học và số năm đi học của những người từ 24 tuổi trở lên. Hay nói một cách cụ thể hơn chỉ số học vấn phản ánh đầu tư của xã hội cho giáo dục, mà đó đều là quốc sách của nhà nước.

I.3: Chỉ số về thu nhập bình quân đầu người: nếu chỉ số này do cơ quan báo cáo phát triển của Liên hợp quốc (HDR) thì thu nhập bình quân đầu người phải tính theo

phương pháp sức mua tương đương để đảm bảo tính so sánh quốc tế. Nhưng khi tính cho từng quốc gia cụ thể không cần chuyển về sức mua tương đương.

Còn HDI là bình quân giản đơn của 3 chỉ số trên (phương pháp tính toán cụ thể xem (1), (2)).

Từ nội hàm của HDI, chúng ta thấy rằng HDI đánh giá một cách toàn diện sự phát triển kinh tế xã hội của từng quốc gia, hay của từng vùng lãnh thổ.

Do vậy, không thể dịch thuật ngữ Human Development Index là Chỉ số phát triển con người được. Vì khái niệm chỉ số phát triển con người hoàn toàn khác với HDI (như phân tích trên đây). Theo tôi thuật ngữ trên nên Việt hoá là Chỉ số tổng quát về phát triển kinh tế xã hội vì hai lý do sau:

- HDI bao quát các lĩnh vực đời sống kinh tế xã hội;

- Cho đến nay chưa có 1 chỉ số tổng hợp nào để đánh giá tình hình phát triển kinh tế xã hội;

Với tư cách một cán bộ nghiên cứu tôi mạnh dạn nêu ý kiến trên và mong nhận được ý kiến đóng góp của cán bộ nghiên cứu trong và ngoài ngành■

### **Tài liệu tham khảo**

- (1) Phạm Sơn: Giới thiệu chỉ số HDI thông tin KHTK số 5/1998.

- (2) Nguyễn Văn Phẩm: Báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài phương pháp tính chỉ số HDI và khả năng ứng dụng vào thực tiễn công tác thống kê nước ta. (Hà nội/2002).

- (3) Một số thuật ngữ thống kê thông dụng.

- (4) Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

- (5) Liên Hợp Quốc: Báo cáo về HDI hàng năm từ 1996 - 2006.